

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Nhà thầu có bảng đề xuất về hàng hóa chào thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của nhà sản xuất (hãng sản xuất), đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT (kèm tài liệu chứng minh); - Nhà thầu cung cấp tài liệu kỹ thuật/ Catalogue màu của hãng sản xuất thể hiện rõ các thông số kỹ thuật và hình ảnh sản phẩm kèm theo của hàng hóa dự thầu.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2. Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa		
2.1 Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa	- Có Cam kết hàng hóa thuộc gói thầu mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, được sản xuất năm 2026, đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện và dịch vụ kỹ thuật kèm theo (<i>không bao gồm dịch vụ đăng ký, kiểm định (đăng kiểm)</i>) để vận hành theo yêu cầu của chủ đầu tư. - Có cam kết giá gói thầu đã bao gồm các loại thuế, chi phí vận chuyển, hướng dẫn sử dụng bàn giao cho đơn vị cho đơn vị sử dụng. - Đối với các hàng hoá có yêu cầu về kiểm nghiệm, tiêu chuẩn sản xuất, chứng nhận sản phẩm thì Nhà thầu phải cung cấp các chứng nhận, kết quả thử nghiệm của cơ quan, đơn vị có chức năng đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa, thiết bị của nhà thầu	Tiến độ chi tiết cung cấp hàng hóa, thiết bị ≤ 15 ngày và phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa. Như vận chuyển hàng hóa bằng phương tiện nào, cách thức và quy trình giao hàng, địa điểm cung cấp, phương pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi giao hàng và tiến hành cung cấp cho chủ đầu tư.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5. Bảo hành, dịch vụ sau bán hàng		
Thời gian bảo hành	- Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, Thời gian bảo hành ≥ 36 tháng kể từ ngày bàn giao cho Chủ đầu tư hoặc $\geq 100.000\text{km}$ (tùy theo điều kiện nào đến trước). - Bảo dưỡng định kỳ: Nhà thầu phải trình bày danh mục nội dung bảo dưỡng cơ bản theo các mốc sau đây + Tại 2.000km đầu tiên hoặc sau 1 tháng sử dụng đầu tiên. + Các mốc bảo dưỡng tiếp theo được thực hiện sau mỗi 5.000km	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
6. Khả năng thích ứng về mặt địa lý và tác động môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý	- Có cam kết và chịu trách nhiệm về việc hàng hóa được cung cấp cho gói thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, hoạt động ổn định trong điều kiện thời tiết và khí hậu của Việt Nam.	Đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
	- Trường hợp hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý, nhà thầu có đề xuất biện pháp giải quyết. Các biện pháp giải quyết phải đảm bảo hàng hóa hoạt động ổn định, không làm phát sinh chi phí cho Chủ đầu tư trong quá trình sử dụng.	
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Tiêu chuẩn khí thải của hàng hóa không đạt mức 5 trở lên (tương đương Euro 5 trở lên và trừ trường hợp có quy định khác nêu trong E-HSMT hoặc theo quy định hiện hành của Nhà nước) và có kèm theo văn bản cam kết của nhà sản xuất về việc sẽ xử lý kỹ thuật hàng hóa đảm bảo đạt mức tiêu chuẩn khí thải theo quy định hiện hành của Nhà nước, đạt các yêu cầu trong quá trình kiểm tra, kiểm định của cơ quan chức năng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7. Các yếu tố về thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu đạt	Không đạt
8. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị	Chấp nhận được

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
	định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP như nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này	
	Nhà thầu không có đầy đủ cam kết hoặc cam kết không đúng sự thật hoặc nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia mà không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần (hoặc có nhưng nhỏ hơn 03 lần) giá trị yêu cầu trong E- HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này.	Không đạt
Kết luận	Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn trên được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn trên thì được đánh giá là không đạt.	Không đạt

*** Ghi chú:**

- Chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu cung cấp tất cả các tài liệu chứng minh về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm, năng lực kỹ thuật cho Chủ đầu tư trong quá trình

đối chiếu tài liệu (đối với nhà thầu được xem xét trúng thầu) để kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà thầu kê khai trong E-HSDT.

- Trong quá trình kiểm tra, đối chiếu; nếu Chủ đầu tư xác định các thông tin kê khai trong E-HSDT không chính xác; nhà thầu sẽ bị đánh giá là có hành vi “Cố ý cung cấp các thông tin, tài liệu không trung thực, không khách quan trong hồ sơ dự thầu” theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 16 - Luật Đấu thầu. Khi đó, E-HSDT của nhà thầu sẽ bị đánh giá là “Không đạt yêu cầu”; đồng thời bên mời thầu sẽ kiến nghị các cơ quan chức năng xem xét, xử lý vi phạm trong đấu thầu đối với nhà thầu theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.